**Tuần : 7 Ngày soạn : 18/10/2024**

**Tiết : 7 Ngày dạy : 21/10/2024**

CHƯƠNG 2

**TRÁI ĐẤT – HÀNH TINH CỦA HỆ MẶT TRỜI**

Bài 5. VỊ TRÍ TRÁI ĐẤT TRONG HỆ MẶT TRỜI.

HÌNH DẠNG, KÍCH THƯỚC CỦA TRÁI ĐẤT.

# I. MỤC TIÊU

## 1. Kiến thức

Học sinh học được kiến thức về:

* Vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời.
* Hình dạng, kích thước của Trái Đất

## 2. Năng lực

* Khai thác hình ảnh, lược đồ, sách giáo khoa để xác định được vị trí của Trái Đất trong Hệ Mặt Trời.
* Giải thích được ý nghĩa của vị trí Trái Đất trong hệ Mặt Trời.
* Nghe hiểu nội dung chính và nội dung chi tiết các từ các cuộc đối thoại, thảo luận; có thái độ tích cực trong khi nghe; có phản hồi phù hợp

## 3. Phẩm chất

# Yêu quý và bảo vệ Trái Đất, sống hòa hợp, thân thiện với thiên nhiên.

# Thích đọc sách, báo, tìm tư liệu trên mạng internet để mở rộng hiểu biết về hệ Mặt Trời.

# II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

# Giáo viên

* Quả địa cầu
* Video/hình ảnh về hệ Mặt Trời
* Phiếu học tập làm việc nhóm
* Giấy A3 làm việc nhóm, băng keo trong, nam châm gắn bảng
* Tiêu chí đánh giá sản phẩm

# Học sinh

* Giấy note để làm việc cá nhân
* Bút màu để làm việc nhóm
* Sách giáo khoa và vở ghi; giấy A3 làm mindmap

# III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

**1. Xác định vấn đề/Nhiệm vụ học tập/Mở đầu**

## a. Mục tiêu

- Huy động hiểu biết của học sinh về hệ Mặt Trời trước kia và hiện nay.

- Tạo phấn khởi cho Hs trước khi vào bài mới.

**b. Nội dung**

- HS được yêu cầu kể tên các hành tinh trong hệ Mặt Trời mà các em biết.

- HS được yêu cầu kể tên hành tinh nào đã bị loại khỏi hệ Mặt Trời.

**c. Sản phẩm**

- HS hoàn thành vào giấy note về tên các hành tinh trong Hệ Mặt Trời.

- HS viết được tên hành tinh đã bị loại khỏi hệ Mặt Trời.

## d. Tổ chức thực hiện

**Chuyển giao nhiệm vụ.**

+ GV yêu cầu HS viết ra giấy note tên hành tinh trong hệ Mặt Trời mà các em biết.

+ GV yêu cầu HS viết ra giấy note tên hành tinh đã bị loại khỏi hệ Mặt Trời

**Thực hiện nhiệm vụ.**

- HS làm việc cá nhân trong 2 phút

**Báo cáo, thảo luận**

+ GV gọi HS trình bày theo vòng tròn. Mỗi HS kể tên 1 hành tinh cho đến hết.

+ GV mời HS xung phong kể tên hành tinh bị loại khỏi hệ Mặt Trời

+ HS nêu nhận xét.

**Kết luận, nhận định**

+ GV khen ngợi phần trả lời của HS

+ GV từ nhận xét của HS về hệ Mặt Trời, khái quát, dẫn dắt các em tìm hiểu vị trí của các hành tinh trong hệ Mặt Trời và Trái Đất trong hệ Mặt Trời.

**2. Hình thành kiến thức mới**

# Hoạt động 1: TÌM HIỂU VỊ TRÍ CỦA TRÁI ĐẤT TRONG HỆ MẶT TRỜI

## a. Mục tiêu

- Xác định được vị trí các hành tinh trong hệ Mặt Trời theo tứ tự xa dần Mặt Trời.

- Lí giải được ý nghĩa vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời là hành tinh duy nhất có sự sống.

- Hình thành biểu tượng địa lí

**b. Nội dung**

- Học sinh thực hiện hoạt động cá nhân…., đánh giá chéo.

**c. Sản phẩm**

- Sản phẩm: HS hoàn thành phiếu học tập số 1.

## d. Tổ chức thực hiện

**Chuyển giao nhiệm vụ.**

* Quan sát hình 5.1/131 và đọc thông tin trong SGK/131 hoàn thành phiếu học tập số 1 trong 5 phút
* HS trao đổi chéo cho nhau để chấm phiếu học tập, đánh giá kết quả hoạt động

Table

Description automatically generated

Th**ực hiện nhiệm vụ.**

* Học sinh ghi kết quả làm việc vào phiếu học tập. Trong quá trình HS làm việc, GV phải quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ…

**Báo cáo, thảo luận**

- Học sinh trao đổi phiếu học tập với bạn bên cạnh

- HS trình bày trước lớp

**Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức.

- HS đối chiếu với kết quả của giáo viên công bố.

- Công bố các học sinh đạt kết quả tốt được ghi nhận trên phiếu học tập

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHƯƠNG ÁN ĐÁNH GIÁ PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1** | | | | |
| **TIÊU CHÍ** | **CHƯA HOÀN THÀNH** | **HOÀN THÀNH** | **SỐ Ý ĐÚNG** | **ĐÁNH GIÁ** |
| 1 |  | x | 4 | Tốt |
| 2 | x | x | 3 | Đạt |
| 3 | x | x | < 3 | Chưa đạt |

|  |
| --- |
| **NỘI DUNG CẦN ĐẠT HOẠT ĐỘNG 1** |
| **1. Vị trí của Trái Đất trong Hệ Mặt Trời.**  - Hệ Mặt Trời có 8 hành tinh.  - Trái Đất ở vị trí thứ 3 trong số 8 hành tinh theo thứ tự xa dần Mặt Trời.  - Trái Đất là hành tinh duy nhất có sự sống. |

# Hoạt động 2: HÌNH DẠNG VÀ KÍCH THƯỚC TRÁI ĐẤT

## a. Mục tiêu

- Xác định được hình dạng và kích thước của Trái Đất..

## b. Nội dung

- GV chia nhóm, giao nhiệm vụ, cung cấp phiếu học tập cho các nhóm, hướng dẫn HS.

- Học sinh hoạt động theo nhóm, động não tư duy giải quyết vấn đề.

## c. Sản phẩm

- Sản phẩm: các nhóm HS hoàn thành phiếu học tập số 2.

## d. Tổ chức thực hiện

* **Nhiệm vụ 1**

**Chuyển giao nhiệm vụ:**A picture containing diagram

Description automatically generated

+ Chia lớp thành 8 nhóm, mỗi nhóm 4 -5 học sinh. GV cung cấp cho các nhóm HS phiếu học tập. các nhóm thảo luận và điền vào phiếu học tập.

+ Nhóm phân công nhiệm vụ: Thư kí, nhóm trưởng, nhà báo cáo, nhà họa sỹ...... Nhóm quản lí, điều phối và ghi nhận tình hình làm việc của thành viên theo tiêu chí.

+ Thời gian làm việc: 10 phút trên giấy A3

+ Hình thức: Các nhóm cùng thực hiện nội dung yêu cầu từ giáo viên bằng hình thức khăn trải bàn.

**Thực hiện nhiệm vụ:**

* HS ghi ý kiến cá nhân trong 5 phút
* HS ghi ý kiến thống nhất vào ô trung tâm trong 5 phút
* GV quan sát, hỗ trợ các nhóm nếu có khó khăn

**GV hỗ trợ, gợi ý:**

* + Đọc thông tin Sgk/132
  + Quan sát hình 5.3/132.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2: HÌNH DẠNG VÀ KÍCH THƯỚC TRÁI ĐẤT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐẶC ĐIỂM HÌNH DẠNG VÀ KÍCH THƯỚC TRÁI ĐẤT** | |
| 1 | Hình dạng |  |
| 2 | Bán kính Trái Đất tại Xích đạo |  |
| 3 | Độ dài đường xích đạo |  |
| 4 | Diện tích bề mặt Trái Đất |  |

**Báo cáo, thảo luận**

* + HS báo cáo tiện độ làm việc, nộp lại biên bản làm việc.
  + GV gọi HS báo cáo theo vòng tròn, mỗi nhóm được gọi ngẫu nhiên chỉ trình bày 1 ý kiến.
  + HS chuyền sản phẩm 🡪 chấm chéo 🡪 báo cáo điểm.
* **Kết luận, nhận định:**
* GV nhận xét hoạt động thảo luận. GV công bố kết quả và chốt nội dung.
* HS ghi bài điều chỉnh phiếu học tập theo ý kiến đúng đã chốt.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHƯƠNG ÁN ĐÁNH GIÁ PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2 TRONG NHÓM**  **ĐÁNH GIÁ HỢP TÁC KHI LÀM VIỆC NHÓM** | | | |
| **TIÊU CHÍ** | **CÁC MỨC ĐỘ** | | |
| **TỐT** | **ĐẠT** | **CHƯA ĐẠT** |
| **1. Nhận nhiệm vụ** | Xung phong, vui vẻ nhận nhiệm vụ | Miễn cưỡng, không thoải mái khi nhận nhiệm vụ | Từ chối nhận nhiệm vụ |
| **2. Thực hiện nhiệm vụ và hỗ trợ giúp đỡ các thành viên khác** | - Bày tỏ ý kiến khi hoạt động.  - Biết lắng nghe, xem xét các ý kiến khác trong nhóm | - Tham gia ý kiến song chưa chủ động.  - Đôi lúc chưa biết lắng nghe xem xét các ý kiến khác trong nhóm | - Không tham gia ý kiến.  - Không biết lắng nghe, xem xét các ý kiến khác trong nhóm |
| **3. Tôn trọng quyết định chung** | Tôn trọng quyết định chung của cả nhóm | Đôi khi không Tôn trọng quyết định chung của cả nhóm | Không tôn trọng quyết định chung của cả nhóm |
| **4. Kết quả làm việc** | Có sản phẩm tốt, vượt mức thời gian | Có sản phẩm tương đối tốt, đúng thời gian | Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn/ không có sản phẩm |

* **Nhiệm vụ 2**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** HS đọc bảng số liệu: qua bảng số liệu, em hãy nhận xét về kích thước của Trái Đất so với các hành tinh khác trong hệ Mặt Trời

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MẶT TRỜI** | | **Đường kính xích đạo (km)** |
| 1.390.000 |
| **1** | **Thủy tinh (Sao Thủy)** | 4.879 |
| **2** | **Kim tinh (Sao Kim)** | 12.103 |
| **3** | **Trái Đất** | 12.756 |
| **4** | **Hỏa tinh (Sao Hỏa)** | 6.805 |
| **5** | **Mộc tinh (Sao Mộc)** | 142.984 |
| **6** | **Thổ tinh (Sao Thổ)** | 120.572 |
| **7** | **Thiên Vương tinh (Thiên Vương)** | 51.118 |
| **8** | **Hải Vương tinh (Hải Vương)** | 49.528 |

(Nguồn: Tập bản đồ Địa lí 6 – NXB Giáo Dục Việt Nam)Text

Description automatically generated

**- Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS có 3 phút để đọc bảng số liệu và nhận xét bảng số liệu.

+ HS chia sẻ cho nhau cặp đôi về kết quả của mình

**- Báo cáo, thảo luận:**

GV gọi ngẫu nhiên nhóm báo cáo, bổ sung

**- Kết luận, nhận định:**

GV nhận xét phần làm việc các cặp đôi

|  |
| --- |
| **NỘI DUNG CẦN ĐẠT HOẠT ĐỘNG 2** |
| **2. Hình dạng và kích thước của Trái Đất**  - Trái Đất có dạng hình cầu  - Kích thước của Trái Đất rất lớn. |

### Hoạt động 3: Luyện tập

## a. Mục tiêu

- Củng cố kiến thức bài học

**b. Nội dung**

- Tham gia trò chơi kiến thức củng cố bài học

- Hoàn thành phiếu học tập cá nhân

**c. Sản phẩm**

- Kết quả trò chơi

- Phiếu học tập

## d. Tổ chức thực hiện

- **Chuyển giao nhiệm vụ**

+ Nhiệm vụ 1: Học sinh tham gia trò chơi “nói gì chỉ đó”

+ Nhiệm vụ 2: Học sinh hoàn thành phiếu học tập

**- Thực hiện nhiệm vụ:**

**Nhiệm vụ 1: Học sinh tham gia trò chơi “nói gì chỉ đó”**

+ GV bắt cặp cho học sinh ngẫu nhiên bằng số thứ tự theo danh sách lớp, 2 bạn sẽ là một đội chơi.

+ Trò chơi nhanh có tên *gọi* ***"nói gì chỉ đó"***

+ Cách chơi: Ví dụ bạn A nói "Trái Đất" thì bạn B phải nói được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời "số 3", hoặc ngược lại bạn B nói “số 1” thì bạn A phải nói được hành tinh đứng ở vị trí số 1 trong hệ Mặt Trời “Thủy tinh/ Sao Thủy) mỗi bạn có 2 lượt thay phiên nhau.

* **Nhiệm vụ 2: Học sinh hoàn thành phiếu học tập**
* Dựa vào hình 5.1, kiến thức đã học và trò chơi ở nhiệm vụ 1, em hãy điền tên các hành tinh trong hệ mặt Trời theo thứ tự từ 1 đến 8.

**Số 6**



**Số 2**



**Số 1**



**Số 4**

A picture containing graphical user interface

Description automatically generated

**- Báo cáo, thảo luận:**

HS tham gia các hoạt động tích cực

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1: NÓI GÌ CHỈ ĐÓ** | HS tham gia trò chơi  - Không lặp lại vị trí hành tinh và tên các hành tinh  - Cặp đôi nào đoán được nhiều nhất vị trí hành tinh và tên các hành tinh thì đội đó chiến thắng. |
| **Nhiệm vụ 2: PHIẾU HỌC TẬP** | GV gọi ngẫu nhiên HS trình bày phiếu học tập của mình. |

**- Kết luận, nhận định:**

+ GV nhận xét phần làm việc các cặp đôi, công bố cặp đôi chiến thắng.

+ Nhận xét các cá nhân hoàn thành tốt phiếu học tập

**Hoạt động 4: Vận dụng**

## a. Mục tiêu

- Bổ sung, mở rộng áp dụng những kiến thức đã học vào thực tế.

## b. Nội dung

- GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn HS.

- Học sinh hoạt động, vận dụng, tham khảo, tư duy giải quyết vấn đề.

## c. Sản phẩm

- Trả lời câu hỏi

## d. Tổ chức thực hiện

**- Chuyển giao nhiệm vụ**

+ GV cho HS quan sát Hình 5.2 (SGK Cánh Diều trang 120)

+ Quan sát Hình 5.2, hãy giải thích tại sao để quan sát được xa hơn tàu thuyền ngoài khơi, ta cần lên các đài quan sát cao hơn.

Diagram

Description automatically generated with medium confidence

**- Thực hiện nhiệm vụ:** HS tìm hiểu trả lời câu hỏi tại nhà

**- Báo cáo, thảo luận:** GV yêu cầu HS nộp bài làm vào thời điểm thích hợp ở buổi học tới.

**- Kết luận, nhận định:** GV nhận xét vào phiếu nộp, trả lại và nhận xét cho HS vào thời điểm thích hợp.